

Số: 340 /SNN-KHTC

Quảng Bình, ngày 21 tháng 02 năm 2017

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG PHÁT TRIỂN  
NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NHIỆM KỲ 2016-2021**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 4238/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Quyết định số 5649/QĐ-BNN-KH ngày 30/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 100/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021,

Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch hành động phát triển nông nghiệp, nông thôn nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Cụ thể hóa Chương trình hành động của UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT: Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, giá trị gia tăng cao, bền vững, phù hợp BĐKH, đáp ứng nhu cầu thị trường gắn với việc đẩy mạnh xây dựng NTM, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

- Cơ cấu nông lâm ngư nghiệp chiếm 20% GRDP toàn tỉnh.
- Giá trị sản xuất nông lâm ngư nghiệp tăng bình quân 4-4,5%.
- Sản lượng lương thực 28-28,5 vạn tấn.
- Tỷ trọng chăn nuôi chiếm 46-47% giá trị sản xuất nông nghiệp.
- Tổng sản lượng thủy sản 63.000-64.000 tấn.
- Độ che phủ rừng 69-70%.
- Dân số nông thôn được cấp nước sạch, hợp vệ sinh trên 90%.
- Phần đầu đến hết năm 2020 toàn tỉnh có trên 50% số xã đạt xã NTM.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nông nghiệp**

**1.1. Trồng trọt:**

- Chi cục Trồng trọt & BVTV, Trung tâm KN-KN chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu:

+ Tập trung tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt theo hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, gắn với thị trường tiêu thụ, tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị để nâng cao giá trị gia tăng.

+ Các địa phương tiếp tục chỉ đạo dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất để liên kết doanh nghiệp, HTX thực hiện mô hình sản xuất theo chuỗi như trồng ngô sinh khối, lúa hữu cơ, lúa giống,...

với diện tích tối thiểu từ 20ha trở lên làm cơ sở nhân rộng; hỗ trợ, kêu gọi doanh nghiệp liên kết với nông dân triển khai sản xuất theo CDL trên các cây trồng lợi thế, phù hợp với thị trường và biến đổi khí hậu.

+ Đẩy mạnh chuyển đổi linh hoạt đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác hiệu quả cao hơn như ngô, lạc, đậu đỗ, dưa hấu, mướp đắng, ớt, nuôi trồng thủy sản, trồng cỏ, cây thức ăn chăn nuôi,... theo nhu cầu thị trường, phấn đấu đến năm 2020 chuyển đổi 2.100 ha đất lúa kém hiệu quả.

+ Tập trung chuyển đổi mạnh cơ cấu giống lúa chất lượng cao, giảm dần các giống dài ngày vụ Đông xuân, tăng tỷ trọng sử dụng các giống trung, ngắn ngày để gieo cấy muộn hơn nhằm tránh ngập úng và rét đầu vụ; chú trọng triển khai thực hiện các mô hình khảo nghiệm, trình diễn về giống mới để bổ sung vào cơ cấu; bố trí lịch thời vụ hợp lý, né tránh những bất lợi của thời tiết để đảm bảo sản xuất bền vững, ổn định, nâng cao chất lượng lúa, gạo.

+ Phát triển mạnh sản xuất rau, quả an toàn; thực hiện nghiêm ngặt quy trình trồng cao su, đặc biệt là sử dụng giống có năng suất, khả năng chống đổ, kháng sâu bệnh; sử dụng các giống chịu rét ở những vùng cao thường gặp mưa, rét, nhiệt độ thấp vào mùa Đông.

+ Dự báo, điều tra phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh hại, nhất là các đối tượng nguy hiểm, kiên quyết không để sâu bệnh phát sinh, lây lan.

### 1.2. Chăn nuôi:

- *Chi cục Chăn nuôi- Thú y:*

+ Đẩy mạnh tái cơ cấu chăn nuôi theo hướng hàng hóa, gia trại, trang trại, đảm bảo công nghiệp hiệu quả, bền vững; tiếp tục phát triển tổng đàn, nâng cao chất lượng đàn; chú trọng phát triển chăn nuôi bò lai, Brahman trắng, Droughmater; giống lợn ngoại Landrace, Yorkshire, Pietrain, Duroc; chuyển đổi mạnh cơ cấu giống gà theo hướng giảm giống công nghiệp, tăng nhanh giống gà thả vườn chất lượng cao, dễ tiêu thụ như Ri vàng rom, Lương Huệ, Jdabaco; phát triển một số giống vật nuôi đặc sản, có giá trị phù hợp thị hiếu tiêu dùng như: Lợn rừng, Dê, Kỳ đà, Nhím, Ong,... gắn với mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại theo lợi thế của từng địa phương nhằm đa dạng hoá đối tượng vật nuôi, nâng cao giá trị ngành chăn nuôi.

+ Làm tốt công tác thú y, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh, phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh nguy hiểm; phòng ngừa, ngăn chặn, khống chế, dập tắt kịp thời, kiên quyết không để phát sinh lây lan diện rộng, góp phần đảm bảo an toàn cho chăn nuôi phát triển. Huy động các nguồn vốn xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung, phấn đấu đến 2020 có 30 cơ sở giết mổ tập trung.

- *Phòng KHCVNMT&HTQT:* Chủ trì, đôn đốc, theo dõi các dự án trọng điểm đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là dự án chăn nuôi bò thịt công nghệ cao của Tập đoàn Hòa Phát, QB milk...

## 2. Thủy sản

- *Chi cục Thủy sản chủ trì, phối hợp với các địa phương:*

+ Tập trung chỉ đạo khôi phục sản xuất sau sự cố MTB; tham mưu triển khai Đề án khôi phục sản xuất, giải quyết việc làm và ổn định đời sống cho người dân giai đoạn 2016-2020, trọng tâm là thực hiện đồng bộ các giải pháp khôi phục sản

xuất thủy sản, ổn định thị trường tiêu thụ hải sản, đảm bảo ATTP và sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh đánh bắt xa bờ và vùng biển xa; tăng nghề khai thác hiệu quả, giảm nghề kém hiệu quả; hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác ven bờ sang nuôi trồng thủy sản, khai thác xa bờ, dịch vụ, chế biến thủy sản, chăn nuôi, trồng trọt...; tiếp tục hỗ trợ ngư dân khai thác VBX theo Quyết định 48/QĐ-TTg, Quyết định 47/QĐ-TTg, Nghị định 67/NĐ-CP; đầu tư nâng cấp các KNĐ TTB tàu cá Bắc Gianh, Chợ Gạo,... các bến cá Sông Ròn, Lý Hòa, Sông Dinh..., quy hoạch và khuyến khích các tổ chức, cá nhân khôi phục, phát triển cơ sở đóng, sửa chữa tàu cá; sản xuất, dịch vụ ngư lưới cụ, máy móc, thiết bị khai thác, đá lạnh, nhiên liệu và dịch vụ khai thác tại cảng cá, bến cá, KNĐ.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật, quản lý tốt vùng nuôi trồng thủy sản cho người dân, nhất là theo dõi chặt chẽ nguồn nước để khuyến cáo thả nuôi các đối tượng thủy sản mặn lợ phù hợp và diễn biến thời tiết để điều chỉnh thời vụ thả nuôi, thu hoạch linh hoạt, phù hợp theo quy trình kỹ thuật; đẩy mạnh áp dụng các TBKT theo VietGap, đảm bảo mật độ nuôi hợp lý để quản lý môi trường thuận lợi, hạn chế dịch bệnh. Tập trung đẩy mạnh nuôi các đối tượng nước ngọt có giá trị cao; tiếp tục đẩy mạnh nuôi cá, cá lồng trên sông, hồ thủy lợi, cá-lúa,...

- *BQL cảng cá Sông Gianh, Nhật Lệ*: Làm tốt dịch vụ hậu cần nghề cá; thực hiện tốt việc quản lý vận hành, thu phí và thu hút các thành phần kinh tế tham gia dịch vụ hậu cần nghề cá tại 02 Cảng cá, các KNĐ TTB tàu cá.

- *Trung tâm Giống Thủy sản*: Tổ chức sản xuất, dịch vụ giống tốt cho người nuôi; kiểm soát chặt chẽ các nguồn giống sản xuất, dịch vụ.

- *Chi cục Chăn nuôi- Thú y*: Phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp giống kém chất lượng bán trên thị trường; bám sát cơ sở, sớm phát hiện, xử lý diện tích nuôi thủy sản khi bị dịch bệnh, kiên quyết không để lây lan, nhất là nuôi tôm.

### **3. Lâm nghiệp**

- *Chi cục Kiểm lâm chủ trì cùng với các địa phương, đơn vị*:

+ Tham mưu rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng, Quy hoạch BV và PTR đến năm 2025. Phát triển lâm nghiệp theo hướng giá trị nhằm nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; chăm sóc, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, đẩy mạnh trồng rừng, phấn đấu đạt 5.000ha/năm. Tiếp tục duy trì mô hình quản lý rừng bền vững rừng tự nhiên đã được cấp chứng chỉ; xây dựng mô hình quản lý rừng bền vững và đạt chứng chỉ Quốc tế đối với gỗ rừng trồng.

+ Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh trồng rừng thâm canh để tăng năng suất gỗ rừng trồng, nhất là trồng rừng gỗ lớn với các giống năng suất cao, kết hợp kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư chế biến gỗ rừng trồng, hạn chế tiêu thụ gỗ dăm; nghiên cứu tham mưu chuyển một số diện tích rừng có điều kiện sang phục vụ phát triển du lịch sinh thái; tiếp tục chuyển đổi, cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt sang trồng rừng kinh tế theo đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện tốt KH: CTMT phát triển LN bền vững và các Dự án lâm nghiệp; tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện cải tạo rừng.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động trách nhiệm, ý thức BVR theo phương châm bảo vệ rừng tại gốc; thực hiện tốt

quy chế phối hợp liên ngành trong QLBR; thường xuyên nắm bắt tình hình, phối hợp với các địa phương, chủ rừng và cơ quan chức năng kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá, lấn chiếm rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, giảm thiệt hại do việc khai thác, chặt phá rừng gây ra, nhất là vùng trọng điểm, vùng giáp ranh, không để xảy ra các điểm nóng; tăng cường kiểm tra, quản lý và giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ sở cưa xẻ, chế biến gỗ, kiên quyết loại bỏ các cơ sở ngoài quy hoạch. Thực hiện tốt công tác PCCCR theo phương châm 4 tại chỗ và các giải pháp đồng bộ để đối phó với nguy cơ cháy rừng, hạn chế tới mức thấp nhất các vụ cháy rừng, thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- *Trung tâm QH TK nông lâm nghiệp*: Thực hiện tốt công tác tư vấn thiết kế quy hoạch cho các đơn vị, địa phương theo kế hoạch.

- *BQLRPH ven biển Nam Quảng Bình*: Tập trung bảo vệ tốt diện tích rừng, đất lâm nghiệp được giao quản lý; tiếp tục trồng, chăm sóc rừng nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả hệ thống rừng phòng hộ ven biển Nam Quảng Bình.

#### **4. Thủy lợi xây dựng hạ tầng sản xuất**

- *Chi cục Thủy lợi chủ trì tham mưu*:

+ Rà soát, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi lưu vực sông: Nhật Lệ, Gianh và vùng phụ cận; rà soát, điều chỉnh phân cấp quản lý, khai thác các công trình thủy lợi; phân cấp quản lý và phạm vi bảo vệ hệ thống đê điều. Cùng cố tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi nhỏ do các địa phương quản lý; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý khai thác công trình thủy lợi, đặc biệt là cấp cơ sở. Đánh giá, điều chỉnh nhiệm vụ của các hệ thống công trình thủy lợi. Kiểm định an toàn đập và lập quy trình vận hành điều tiết hồ chứa các hồ chứa có dung tích 200.000 m<sup>3</sup> trở lên. Nâng cấp, cải tạo hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi nội đồng gắn với xây dựng NTM. Áp dụng các biện pháp công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

+ Hoàn chỉnh các hệ thống Thủy lợi Rào Đá - Cẩm Ly, Trooc Trâu, các vùng III – tả Kiến Giang, vùng Lùng – Tréo – Uẩn Áo. Cùng cố các tuyến đê của các sông để chống lũ hè thu và lũ muộn, chủ động tránh và thích với lũ chính vụ. Cùng cố hệ thống đê biển chống được mực nước triều tần suất 5% tương ứng bão cấp 10.

+ Hoàn thành dự án lập kế hoạch quản lý lũ lụt. Xây dựng bản đồ ngập lụt ở các lưu vực sông phục vụ công tác chỉ đạo phát triển dân sinh, sản xuất, phòng tránh thiên tai bão lũ. Nghiên cứu, thực hiện các biện pháp ổn định lòng dẫn và bờ biển.

+ Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, dự báo, cảnh báo lũ, hạn, xâm nhập mặn. Xây dựng các hệ thống quan trắc, đo mưa tự động phục vụ công tác cảnh báo lũ và quản lý vận hành hệ thống hồ chứa nước có dung tích từ 10 triệu mét khối trở lên. Đào tạo, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

- *Phòng Kế hoạch- Tài chính, QLXDCT chủ trì cùng BQL DA Xây dựng công trình ngành và các đơn vị*: Tiếp tục vận động thu hút các nguồn vốn đầu tư khác, đặc biệt vốn ODA đối với từng lĩnh vực; triển khai tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp hồ Phú

Vinh và các hồ chứa còn lại (V/38), từng bước hoàn thành DA hệ thống thủy lợi Rào Nan khi được Chính phủ thông qua; tìm nguồn vốn để xây dựng dự án KNĐ TTB tàu cá vùng Bắc Gianh, nâng cấp hạ tầng vùng nuôi tôm Bắc-Nam sông Gianh. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện chương trình hoàn thiện HTTL kênh mương nội đồng tưới lúa gắn với NTM đến 2020; gia cố, nâng cấp các công trình thủy lợi bị hư hỏng để đảm bảo nhiệm vụ và thực hiện chương trình an toàn đập.

### 5. Phát triển công nghệ, tăng tạo thu nhập, cải thiện đời sống

- *Chi cục PTNT chủ trì phối hợp với VP Điều phối CTMTQG XDNTM cùng các đơn vị, địa phương:*

+ Hướng dẫn, chỉ đạo, giúp đỡ các địa phương tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện đối với các tiêu chí do Sở phụ trách; tập trung huy động nguồn lực để đầu tư, cải tạo làm chuyên biến một bước hạ tầng cơ bản cấp xã. Phần đầu đến 2020 có ít nhất 39 xã đạt xã NTM, để hết năm 2020 toàn tỉnh có 72 xã, chiếm 53% số xã đạt xã NTM; huy động tối đa nguồn lực để tạo chủ động trong xây dựng NTM.

+ Tiếp tục triển khai KM đổi mới phát triển các hình thức KTHT; tiếp tục vận động, thành lập mới HTX, THTT chuyên ngành; liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; xây dựng, triển khai thực hiện Đề án phát triển KTTT giai đoạn 2017-2022. Đơn đốc các địa phương rà soát, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận KTTT, giấy chứng nhận QSDĐ, tạo điều kiện cho trang trại được cấp hoặc thuê đất lâu dài và tiếp cận các nguồn tín dụng ưu đãi.

### 6. Hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi xanh KTHT

- *Phòng KH-TC, KHCHMTHTQT, Trung tâm KN-KN và các đơn vị chủ trì cùng với các địa phương:* Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, trong đó chú trọng hỗ trợ thực hiện đẩy mạnh liên kết giữa doanh nghiệp với các HTX, THTT, người dân trong sản xuất theo chuỗi phù hợp thị trường, thích ứng với BĐKH. Ứng dụng các TBKT, vật liệu mới để hoàn chỉnh hệ thống thủy nông nội đồng nhằm thực hiện tưới tiết kiệm (kênh bê tông: đúc sẵn, thành mỏng, hệ thống tưới tự động, tưới phun mưa đối với cây trồng cạn chủ lực, các vùng khô hạn...); ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực dự báo trong PCTT, đảm bảo an toàn đập và phòng chống lũ hạ lưu, quản lý QLKTCTTL. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

### 7. Tăng hiệu quả công tác quản lý chất lượng NLCS và VSATTP

- *Chi cục QLCLNLCS&TS chủ trì cùng với các đơn vị, địa phương liên quan:* Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân SXKD và người tiêu dùng về VSATTP; đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra theo Thông tư 14 nhằm tạo bước chuyển biến rõ nét về ATVSTP nông thủy sản; kiểm tra VSATTP theo chuỗi đối với sản phẩm đủ điều kiện (đầu vào và quy trình sản xuất); tổ chức thanh tra chuyên ngành nhằm xử lý các hành vi vi phạm ATTP. Tăng cường công tác lấy mẫu xét nghiệm, cảnh báo ATTP, thường xuyên theo dõi, xử lý kịp thời các sự cố gây mất ATTP, cung cấp thông tin ATTP kịp thời cho người tiêu dùng, tránh để người dân thiếu thông tin dẫn đến hiểu lầm, hoang mang; hướng dẫn người SXKD cải thiện điều kiện đảm bảo ATTP, người tiêu dùng biết lựa chọn sản phẩm an toàn.

8. Đẩy mạnh sản xuất bộ máy, cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm

- *Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì cùng với các phòng, đơn vị:* Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy; thực hiện tinh giản theo lộ trình; sắp xếp, quy hoạch hệ thống đơn vị sự nghiệp; bổ sung, điều chỉnh định kỳ quy hoạch, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; đào tạo bồi dưỡng, tiếp nhận CBCCVC, không ngừng nâng cao năng lực, chất lượng cán bộ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ; thực hiện tốt Quy định số 01 của BTV tỉnh ủy; đưa "một cửa" tại Chi cục CNTY vào hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động QLNN.

- *Thanh tra Sở:* Đẩy mạnh công tác thanh, kiểm tra, nhất là thanh, kiểm tra xử lý nghiêm các vi phạm quy định về SX, KD giống cây, con, phân bón, VTNN; quản lý chất lượng, vệ sinh ATTP để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý sai phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của ngành, phục vụ tốt sản xuất. Tiếp tục đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tiếp tục thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM: theo Chỉ thị 05 của BCT và Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- *Các phòng, đơn vị thuộc Sở:* Tham mưu thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ NN và PTNT, nhất là các chương trình trọng tâm; tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả do sự cố MTB và lũ lụt gây ra; tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị với địa phương; nắm chắc tình hình để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tiếp tục kêu gọi, ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể, thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch 2016-2021.

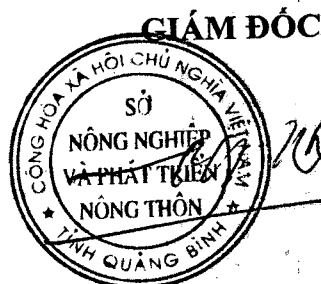
#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị thuộc Sở trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, trong đó quy định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công trách nhiệm từng lĩnh vực.

Trên đây là Kế hoạch hành động phát triển nông nghiệp, nông thôn nhiệm kỳ 2016-2021, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (B/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- Sở KHĐT;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



**Phan Văn Khoa**